ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 7699 /UBND-TH	*Đắk Lắk, ngày 12 tháng 9 năm 2018*
V/v xây dựng báo cáo và giới thiệu phóng sự, clip về mô hình tiêu biểu trong thực hiện "Năm dân vận chính quyền"	

Kính gửi: Sở Nội vụ

UBND tỉnh nhận được Kế hoạch số 2055-KH/BDVTW ngày 30/8/2018 của Ban Dân vận Trung ương về kiểm tra thực hiện "Năm dân vận chính quyền" 2018 (có sao gửi kèm theo);

UBND tỉnh giao Sở Nội vụ, nghiên cứu nội dung Kế hoạch số 2055-KH/BDVTW của Ban Dân vận Trung ương, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện Khoản 4, Mục IV Kế hoạch trên; đảm bảo việc gửi báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, các phóng sự, clip về các mô hình tiêu biểu trong thực hiện "Năm dân vận chính quyền" về Ban Dân vận Trung ương đúng thời gian quy định.

Nhận được Công văn này, Sở Nội vụ khẩn trương thực hiện; báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/9/2018**./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Dân vận Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KGVX, HCTC (QC45a);
- Lưu: VT, TH (HT-08b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Cảnh

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN DÂN VẬN
*
Số 2055-KH/BDVTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 8082
ĐẾN 05-09-2018
Chuyển:

KẾ HOẠCH
Kiểm tra việc thực hiện "Năm dân vận chính quyền" 2018

Căn cứ Kế hoạch số 1573-KH/BDVTW-BCSĐCP, ngày 08/02/2018 của Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về thực hiện "Năm dân vận chính quyền" 2018; được sự thống nhất của Ban cán sự đảng Chính phủ, Ban Dân vận Trung ương xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện "Năm dân vận chính quyền" 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm tra việc thực hiện "Năm dân vận chính quyền" 2018, trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong thời gian tới.

2. Việc kiểm tra, tự kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

Việc kiểm tra, tự kiểm tra phải làm rõ kết quả thực hiện các nội dung của "Năm dân vận chính quyền" 2018, đó là:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; công tác thể chế hóa các chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn, đáp ứng quyền, lợi ích, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận và phương châm hành động *"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả";* đảm bảo mọi chính sách, pháp luật được thực hiện hiệu quả.

2. Tập trung thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chăm lo cho các đối tượng chính sách, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn.

3. Kết quả thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, công chức; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo"; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bộ

phận thường xuyên tiếp xúc với nhân dân; đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức, viên chức cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân.

5. Công tác tiếp công dân, vai trò của người đứng đầu các cấp chính quyền trong đối thoại với nhân dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài.

6. Phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

(Có đề cương báo cáo kèm theo).

III. CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. Các địa phương, đơn vị tự kiểm tra

- Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ban cán sự đảng UBND tỉnh, thành phố phối hợp với Ban Dân vận tỉnh, thành ủy chủ động kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc, xây dựng báo cáo tự kiểm tra, gửi về Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ ***trước ngày 30/11/2018*** để tổng hợp chung.

- Các Ban cán sự đảng Bộ, cơ quan ngang Bộ lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc, xây dựng báo cáo tự kiểm tra, gửi về Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ ***trước ngày 30/10/2018*** để tổng hợp chung.

2. Các Đoàn kiểm tra của Trung ương

Đoàn 1: Đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, làm Trưởng Đoàn; tham gia Đoàn có lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và một số cơ quan liên quan.

Kiểm tra tại Hòa Bình, Phú Yên, Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đoàn 2: Đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương, làm Trưởng Đoàn; tham gia Đoàn có lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và một số cơ quan liên quan.

Kiểm tra tại Bắc Giang, Kiên Giang, Đà Nẵng, Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Ban cán sự đảng Bộ Công thương.

Đoàn 3: Đồng chí Lê Vĩnh Tân, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ban cán sự đảng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, làm Trưởng Đoàn; tham gia Đoàn có lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và một số cơ quan liên quan.

Kiểm tra tại Vĩnh Phúc, Thái Bình.

Ban Dân vận Trung ương cử lãnh đạo cấp Vụ làm Thư ký các Đoàn kiểm tra.

3. Thời gian, lịch trình kiểm tra: Từ cuối tháng 9 đến ngày 15/12/2018.

- Tại các địa phương:

Buổi thứ nhất: Làm việc với 01 UBND cấp huyện (do địa phương chọn).

Buổi thứ hai: Làm việc với 01 sở, ngành hoặc trung tâm hành chính công (do địa phương chọn).

Buổi thứ ba: Làm việc với Ban Thường vụ tỉnh, thành uỷ, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, thành phố, Ban Dân vận tỉnh, thành ủy và các cơ quan liên quan (do Thường trực tỉnh uỷ, thành ủy mời).

- Tại các Bộ: Làm việc với Ban cán sự đảng trong 01 buổi: thành phần gồm tập thể Ban cán sự đảng và các thành phần liên quan (do Ban cán sự đảng Bộ mời).

(Danh sách các Đoàn và thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đoàn kiểm tra thống nhất lịch trình, thời gian, địa điểm và các nội dung liên quan, thông báo tới các địa phương, đơn vị được kiểm tra.

2. Các cơ quan có thành viên Đoàn kiểm tra tạo điều kiện để thành viên Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Các địa phương, Bộ, ngành có Đoàn đến kiểm tra chuẩn bị báo cáo, bố trí thành phần, địa điểm làm việc theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

4. Các địa phương, Bộ, ngành không có Đoàn đến kiểm tra chủ động tự kiểm tra và xây dựng báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, thành phố và Bộ, ngành gửi về Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ; đồng thời, giới thiệu các phóng sự, clip về các mô hình tiêu biểu trong thực hiện "Năm dân vận chính quyền" gửi về Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước, Ban Dân vận Trung ương ***trước ngày 30/10/2018*** để xây dựng phóng sự tuyên truyền tại Hội nghị; địa chỉ thư điện tử: bcdqcdctw@gmail.com.

Thông tin chi tiết, liên hệ đồng chí Nguyễn Minh Thơ, Vụ trưởng Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước, Ban Dân vận Trung ương: 08043292, 0983636322.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN DÂN VẬN

Hà Ngọc Anh

Nơi nhận:
- Thường trực Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Ban cán sự đảng Chính phủ (để phối hợp),
- Đ/c Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo),
- Đ/c Phó Thủ tướng TT Chính phủ (để phối hợp),
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Nội vụ,
- Đ/c Bộ trưởng-Chủ nhiệm Văn phòng CP,
- Ban cán sự đảng các Bộ, cơ quan ngang Bộ,
- VP Trung ương Đảng, VP Chính phủ,
- Các đ/c Lãnh đạo Ban Dân vận TW,
- Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy,
- Ban cán sự đảng UBND các tỉnh, thành phố,
- Trưởng Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy,
- Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước,
- Văn phòng Ban,
- Lưu VT.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CẤP TỈNH

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

2. Công tác chỉ đạo và triển khai của các cấp chính quyền.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Xây dựng các chính sách, pháp luật thể chế hóa các chủ trương của Đảng về công tác dân vận, đáp ứng quyền, lợi ích, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân.
- Trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận và phương châm hành động *"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả"*.
- Việc phân công phụ trách công tác dân vận của UBND, cơ quan hành chính nhà nước các cấp.
- Việc thực hiện các chính sách, pháp luật tại địa bàn, đơn vị.

2. Thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân.
- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chăm lo cho các đối tượng chính sách, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn.

3. Kết quả thực hiện cải cách hành chính.

- Việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính.
- Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.
- Việc công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, cán bộ, công chức, viên chức.
- Việc đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo"; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ.

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế.
- Kết quả kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ.

5. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với nhân dân.
- Việc thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.
- Việc kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân.

6. Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Việc thực hiện công tác tiếp công dân, nhất là người đứng đầu chính quyền, cơ quan hành chính nhà nước các cấp.
- Việc đối thoại với nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là đối thoại của người đứng đầu chính quyền các cấp.
- Việc rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài.

7. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đơn vị: .....

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(Kèm theo báo cáo đánh giá "Năm dân vận chính quyền" 2018)

Đối với các địa phương	**Tỷ lệ hộ nghèo năm 2018** (%)	**Xây dựng nông thôn mới (đến 30/10/2018)**		
		Số xã/tổng số xã, phường, thị trấn	Số xã đạt nông thôn mới	Tỷ lệ (%)

Thực hiện cải cách hành chính					
Số thủ tục hành chính được cắt giảm	Tỷ lệ giảm thủ tục hành chính so với 2017 (%)	Số điều kiện kinh doanh được cắt giảm	Tỷ lệ giảm điều kiện kinh doanh so với 2017 (%)	Số dịch vụ công trực tuyến	Số đầu mối/tổng số đầu mối trực thuộc cấp tỉnh (cấp bộ) lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của nhân dân

Kết quả tinh giản biên chế, kiện toàn bộ máy và đội ngũ cán bộ				**Thanh tra, kiểm tra công vụ**		
Số biên chế công chức được tinh giản so với 2015	Số biên chế viên chức được tinh giản so với 2015	Số đầu mối cơ quan, đơn vị được sắp xếp	Số đầu mối trực thuộc cấp tỉnh (cấp bộ) giảm so với 2015	Số cuộc	Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý

Tiếp dân định kỳ và đột xuất			**Đối thoại định kỳ và đột xuất**			**Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**		
Số cuộc	Số lượt người dân	Số cuộc tiếp dân của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Số cuộc	Số lượt người dân	Số cuộc đối thoại của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Số vượt cấp	Số đúng thẩm quyền đã giải quyết	Đạt tỷ lệ (%)